

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN BÌNH
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 10- 5- 2022
V/v: “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN BÌNH, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Tiến Phúc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Ngọc Đức.

Ông Trần Ngọc Thái.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Phượng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Thắm– Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 14/2022/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 02 năm 2022 về: Ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2022/QĐXXST- HNGĐ ngày 22 tháng 4 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Vũ Thị Ph**- Sinh năm 1975.

Nơi ĐKKHKT: Thôn Đ, xã Đ, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn Th** - Sinh năm 1973.

Nơi ĐKKHKT: Thôn Đ, xã Đ, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 07-02-2022, bản tự khai, quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn- chị Vũ Thị Ph trình bày:

Chị Vũ Thị Ph đăng ký kết hôn với anh Nguyễn Văn Th trên cơ sở tự nguyện vào ngày 28 tháng 3 năm 1996, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đại Minh, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 05 năm thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Th

rượu chè, không chịu tu chí làm ăn, chị Ph cùng gia đình hai bên nội ngoại đã khuyên bảo nhiều lần nhưng anh Th không thay đổi. Nay chị Ph xác định tình cảm vợ chồng đã hết, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn Th.

Về con chung:

Chị Vũ Thị Ph và anh Nguyễn Văn Th có 02 con chung:

+ Nguyễn Quỳnh Tr, sinh ngày 02-10-1996.

+ Nguyễn Hải D, sinh ngày 17-01-2001.

Hiện tại 02 con chung đều đã trưởng thành, ly hôn chị Ph không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung:

Chị Vũ Thị Ph không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 31 tháng 3 năm 2022 và quá trình Tòa án giải quyết, anh Nguyễn Văn Th trình bày:

Anh Nguyễn Văn Th đăng ký kết hôn với chị Vũ Thị Ph trên cơ sở tự nguyện vào ngày 28 tháng 3 năm 1996, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đại Minh, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến đầu năm 2022 không hiểu vì lý do gì chị Ph làm đơn ly hôn gửi đến Tòa án. Quan điểm của anh Th đề nghị Tòa án giải quyết cho đoàn tụ.

Về con chung:

Anh Nguyễn Văn Th và chị Vũ Thị Ph có 02 con chung:

+ Nguyễn Quỳnh Tr, sinh ngày 02-10-1996.

+ Nguyễn Hải D, sinh ngày 17-01-2001.

Hiện tại 02 con chung đều đã trưởng thành, ly hôn anh Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản xác minh ngày 30-3-2022, Trưởng thôn Đ, xã Đại Minh, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái cung cấp:

Về thời gian, địa điểm và các điều kiện kết hôn như chị Ph và anh Th trình bày là đúng. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến cách đây 6, 7 năm thì phát sinh mâu thuẫn, thôn, xóm đã tiến hành hòa giải nhiều lần sau đó mỗi người đi làm ăn một nơi. Nay chị Ph có đơn ra Tòa xin ly hôn. Đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định.

Về con chung:

Anh Nguyễn Văn Th và chị Vũ Thị Ph có 02 con chung:

+ Nguyễn Quỳnh Tr, sinh ngày 02-10-1996.

+ Nguyễn Hải D, sinh ngày 17-01-2001.

Hiện hai con chung đều đã trưởng thành, ly hôn đề nghị Tòa án xem xét theo quy định.

Về tài sản chung, nợ chung: Hiện tại thôn xóm không nắm rõ chỉ biết hai vợ chồng có 01 căn nhà xây cấp 4 còn đất và tài sản khác cũng như nợ chung thôn xóm không nắm rõ cụ thể nên không cung cấp được thông tin.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái tại phiên tòa:

Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự; quyền và nghĩa vụ của đương sự được đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147, Điều 238, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

- Chị Vũ Thị Ph được ly hôn với anh Nguyễn Văn Th.

- Về con chung: Chị Vũ Thị Ph và anh Nguyễn Văn Th có 02 con chung:

+ Nguyễn Quỳnh Tr, sinh ngày 02-10-1996.

+ Nguyễn Hải D, sinh ngày 17-01-2001.

Hiện tại 02 con chung đều đã trưởng thành, ly hôn chị Ph, anh Th đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

- Về tài sản chung và nợ chung:

Chị Vũ Thị Ph và anh Nguyễn Văn Th không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

- Về án phí:

Chị Vũ Thị Ph phải chịu tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo:

Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Tòa án nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái, Thẩm phán, Thư ký trong quá trình giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa các đương sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng không thành. Do chị Vũ Thị Ph và anh Nguyễn Văn Th đều có đơn xin giải quyết vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt tất cả đương sự theo thủ tục chung quy định tại Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về quan hệ hôn nhân:

Chị Vũ Thị Ph và anh Nguyễn Văn Th xác lập quan hệ hôn nhân vào ngày 28 tháng 3 năm 1996. Đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đại Minh, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được 05 năm thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Th rượu chè, không chịu tu chí làm ăn, chị Ph cùng gia đình hai bên nội ngoại đã khuyên bảo nhiều lần nhưng anh Th không thay đổi. Nay chị Ph xác định tình cảm vợ chồng đã hết, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn Th.

Hội đồng xét xử xét thấy, chị Vũ Thị Ph và anh Nguyễn Văn Th có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đại Minh, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái, việc đăng ký kết hôn là hoàn toàn tự nguyện không bị ai ép buộc, do đó hôn nhân giữa chị Ph và anh Th là hợp pháp. Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành hòa giải, tại phiên hòa giải anh Th không đồng ý ly hôn nhưng không đưa ra được biện pháp nhằm khắc phục mâu thuẫn vợ chồng để hàn gắn hạnh phúc, anh Th từ chối hợp tác và có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt. Tại biên bản xác minh tại thôn Đ, xã Đại Minh, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái thể hiện mâu thuẫn giữa chị Ph và anh Th đã được thôn xóm hòa giải nhiều lần xong không thành. Xét mâu thuẫn giữa chị Ph và anh Th đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, yêu cầu ly hôn của chị Vũ Thị Ph với anh Nguyễn Văn Th là có cơ sở và phù hợp nên cần được chấp nhận.

[3]. Về con chung:

Chị Vũ Thị Ph và anh Nguyễn Văn Th có 02 con chung. Hiện tại 02 con chung đều đã trưởng thành, chị Ph và anh Th đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử xem xét.

[4]. Về tài sản chung và nợ chung:

Chị Vũ Thị Ph và anh Nguyễn Văn Th không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái tại phiên tòa:

Nhận định của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái tại phiên tòa là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[6]. Về chi phí tố tụng và các vấn đề khác:

Chị Vũ Thị Ph phải chịu tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, anh Nguyễn Văn Th không phải chịu tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

[7]. Về quyền kháng cáo:

Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 228, Điều 235, Điều 266, Điều 238, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân:

Chị Vũ Thị Ph được ly hôn với anh Nguyễn Văn Th.

2. Về án phí:

Chị Vũ Thị Ph phải chịu 300.000 đồng tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng, theo biên lai thu tiền số: AA/2021/0001589 ngày 07-02-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái.

Anh Nguyễn Văn Th không phải chịu tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo:

Chị Vũ Thị Ph và anh Nguyễn Văn Th có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái
- VKSND huyện Yên Bình;
- THADS huyện Yên Bình
- Các đương sự;
- UBND xã Đại Minh;
- Lưu HS, TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đỗ Tiến Phúc

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Đỗ Tiến Phúc

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái
- VKSND huyện Yên Bình;
- THADS huyện Yên Bình
- Các đương sự;
- UBND TT Yên Bình;
- Lưu HS, TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đỗ Tiến Phúc

